

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nhà ăn, bếp phục vụ vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003; Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 quy định một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009; số 04/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng; các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Xét đề nghị của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (tại Tờ trình số 09/TTr-STC ngày 20/3/2015); đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Tờ trình số 497/TTr-SKHĐT ngày 26/5/2015),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nhà ăn, bếp phục vụ vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Hà Nam, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nhà ăn, bếp phục vụ vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Hà Nam.
2. Chủ đầu tư: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam.
3. Tổ chức tư vấn lập BCKTKT: Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Quyết Thành.

4. Chủ nhiệm lập BCKTKT: KS Nguyễn Hồng Dương.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Xây dựng nhà ăn, bếp phục vụ vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu. Góp phần nâng cao thành tích và sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao thành tích cao của tỉnh.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

a) Phần kiến trúc

Công trình một tầng, kích thước 29,4x8,4m, chiều cao 3,9m, mái cao 2,0m. Tường xây gạch chỉ, trát vữa xi măng mác 50. Phòng bếp và khu vệ sinh đổ mái bằng bê tông cốt thép (BTCT), xà gỗ thép C100x50x2,5mm, vì kèo thép và tường thu hồi xây gạch chỉ, vữa xi măng mác 50, mái tôn liên doanh 0,45mm. Nền nhà lát gạch Ceramic 400x400mm, phòng vệ sinh lát gạch chống trơn 300x300mm, toàn bộ bếp và phòng vệ sinh ốp gạch 200x250mm. Bậc tam cấp xây gạch chỉ, vữa xi măng mác 75, trát granito. Cửa đi mặt trước sử dụng cửa kính thủy lực dày 10mm, cửa đi trong nhà và cửa sổ sử dụng cửa panô kính, gỗ de. Toàn bộ công trình được lăn sơn 3 nước không bả.

b) Phần kết cấu

Kết cấu móng bằng BTCT mác 200, đá 1x2cm, đổ tại chỗ kết hợp với dầm giằng BTCT. Kết cấu thân khu bếp, vệ sinh, sê nô mái sử dụng kết cấu khung BTCT chịu lực; dầm sàn BTCT mác 200, đá 1x2cm, chiều dày sàn 10cm. Không gian ăn sử dụng kết cấu cột BTCT đỡ vì kèo thép tổ hợp V63x6mm, V50x5mm. Cột BTCT mác 200, đá 1x2cm; cốt thép nhóm AI, AII.

c) Phần điện và chống sét, cấp thoát nước

- Dây dẫn trực chính trong nhà dùng dây 2x16mm². Dây dẫn đến đèn, quạt trần, ổ cắm dùng dây 2x1,5mm² và 2x4mm².

- Hệ thống chống sét sử dụng kim thu sét D18 đặt trên đỉnh mái và dây thu sét D12 nối với các cọc tiếp địa L63x6mm dày 2,5m.

- Nước lấy từ bể chứa nước, bơm lên 2 bồn nước inox dung tích 2,5m³ đặt trên mái để cung cấp cho toàn nhà.

- Thoát nước mái bằng ống nhựa PVC D90 chảy xuống hệ thống thoát nước xung quanh ngoài nhà. Nước thải vệ sinh xử lý qua bể phốt trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

d) Các Quy chuẩn và Tiêu chuẩn áp dụng: Theo các Quy chuẩn và tiêu chuẩn hiện hành.

7. Địa điểm xây dựng: Phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý.

8. Phương án xây dựng: Chấp thuận kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công của Sở Xây dựng tại Văn bản số 437/SXD-GĐ ngày 14/5/2015.

9. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

10. Tổng mức đầu tư: **1.500,0** triệu đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.302,2 triệu đồng
- Chi phí QLDA: 32,9 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 85,4 triệu đồng
- Chi phí khác: 15,3 triệu đồng
- Dự phòng: 64,2 triệu đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước. (Kinh phí chuyên nhượng đội bóng chuyên nữ năm 2012: 700 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh).

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý điều hành dự án.

13. Thời gian thực hiện: Năm 2015.

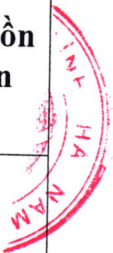
14. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

a) Phần công việc đã thực hiện: Có giá trị 48,4 triệu đồng, gồm (lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật; lệ phí thẩm định thiết kế thi công và dự toán).

b) Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu: Có tổng giá trị 67,4 triệu đồng, gồm (Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật; chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán, dự phòng).

c) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Có tổng giá trị là 1.384,2 triệu đồng, gồm các công việc sau:

Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Hình thức; phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Loại hợp đồng	Nguồn vốn
Gói 1: Tư vấn QLDA	32,9	Chỉ định thầu	Quý II/2015	Theo tiến độ dự án	Trọn gói	Theo mục 11
Gói 2: Tư vấn giám sát thi công	34,2	Chỉ định thầu	Quý II/2015	Theo tiến độ thi công	Trọn gói	
Gói 3: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSĐT	4,4	Chỉ định thầu	Quý II/2015	45 ngày	Trọn gói	
Gói 4: Thi công xây dựng công trình	1.302,2	Đấu thầu rộng rãi trong nước; 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý II/2015	160 ngày	Trọn gói	
Gói 5: Tư vấn kiểm toán	10,5	Chỉ định thầu	Sau khi thực hiện dự án	15 ngày	Trọn gói	



Điều 2. Tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch & đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- VPUB: CVP; PCVP (3);
KTTH(2); GTXD(2);
- Lưu: VT, XD.

HH/D/2015/SVHTTDL

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Quang Cẩm